

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

*Lưu ý:* Nhà thầu trình bày đầy đủ chỉ mục và nội dung dưới đây đáp ứng yêu cầu tại E-HSMT.

#### 1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có bản vẽ, thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Đạt</b>
	Không có bản vẽ hoặc không có thuyết minh hoặc có thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường không hợp lý, không phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Không đạt</b>
1.2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công các công việc chính sau: - Thi công Đền Hạ bao gồm các phần: Kiến trúc; kết cấu; hệ thống cấp điện, chiếu sáng. - Chống mối nhà.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Đạt</b>
	Không có giải pháp hoặc không có biện pháp tổ chức thi công hoặc có giải pháp kỹ thuật không hợp lý hoặc biện pháp tổ chức thi công không hợp lý, không phù hợp với tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Không đạt</b>

#### 2. Tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 240 ngày.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 240 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	<b>Đạt</b>
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 240 ngày.	<b>Không đạt</b>
2.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a và b.	<b>Đạt</b>
	Đề xuất không đủ 2 nội dung (a) và (b).	<b>Không đạt</b>
2.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	<b>Đạt</b>
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	<b>Không đạt</b>

**3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động**

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Tổ chức quản lý dự án	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý dự án đầy đủ, chi tiết các bộ phận phù hợp gói thầu.</li> <li>- Thuyết minh chức năng nhiệm vụ cho từng bộ phận của bộ máy quản lý dự án.</li> <li>- Thuyết minh cách thức quản lý dự án cụ thể, chi tiết.</li> </ul>	<b>Đạt</b>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý	<b>Không đạt</b>
3.2. Tổ chức quản lý hiện trường	<p>- Nhà thầu có sơ đồ tổ chức hiện trường đầy đủ, chi tiết các bộ phận phù hợp gói thầu.</p> <p>- Thuyết minh chức năng nhiệm vụ cho từng bộ phận. Thể hiện mối quan hệ trách nhiệm với các đơn vị liên quan (Chủ đầu tư, tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế) cụ thể, chi tiết.</p>	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý.	<b>Không đạt</b>
3.3 Biện pháp đảm bảo chất lượng cho từng công tác và toàn bộ gói thầu	<p>Nhà thầu phải có quy trình kiểm soát chất lượng khi thi công và thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công và toàn bộ gói thầu hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p> <p>Có kế hoạch kiểm tra, thử nghiệm, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình; tổ chức kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng; nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng; nghiệm thu hoàn thành hạng mục của gói thầu và toàn bộ gói thầu</p>	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
3.4. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu đầu vào, máy móc thiết bị để phục vụ công tác thi công.	<p>Nhà thầu có quy trình kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu đầu vào, máy móc thiết bị để phục vụ công tác thi công.</p> <p>Thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng cho nguyên vật liệu đầu vào hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
3.5. An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<b>Không đạt</b>
3.6. Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
3.7. Phòng cháy, chữa cháy: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm PCCC hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm PCCC hoặc có biện pháp bảo đảm PCCC nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>

#### **4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì**

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
4.1 Bảo hành: Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	<b>Đạt</b>
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	<b>Không đạt</b>

#### **5. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP**

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 3 năm trở lại đây	Có cam kết đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>

#### 6. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Các vật tư, vật liệu: Xi măng; Thép xây dựng các loại; Cát các loại; Đá các loại; Gạch xây; Thuốc chống mối; Dây điện các loại; Gỗ lim các loại; Đá xanh đen; Ngói các loại; ...	Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp	<b>Không đạt</b>